**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN: NGỮ VĂN**

**Năm học 2020 - 2021**

**KHỐI 7**

Cả năm: 35 tuần = 140 tiết (4 tiết/1 tuần)

Học kỳ I: 18 tuần x 4 tiết = 72 tiết

Học kỳ II: 17 tuần x 4 tiết = 68 tiết

**HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài** | **Thời lượng dạy học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Điều chỉnh thực hiện** |
|  | 1-2 | Cổng trường mở ra | 2 | - Tình cảm sâu nặng của cha mẹ, gia đình với con cái, ý nghĩa lớn lao của nhà trường đối với cuộc đời mỗi con người, nhất là với tuổi thiếu niên, nhi đồng.- Lời văn biểu hện tâm trạng người mẹ đối với con trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Chủ đề 1: Từ tiết 1 đến tiết 9 |
| 1 | 3-4 | Mẹ tôi | 2 | - Sơ giản về tác giả Ét-môn-đô đơ A-mi-xi- Cách giáo dục vừa nghiêm khắc, vừa tế nhị, có lí và có tình của người cha khi con mắc lỗi.- Nghệ thuật biểu cảm trực tiếp qua hình thức một bức thư | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 5 | Liên kết trong văn bản | 1 | - Khái niệm liên kết trong văn bản.- Yêu cầu về liên kết trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 2 | 6-7 | Cuộc chia tay của những con búp bê | 2 | - Tình cảm anh em ruột thịt thắm thiết, sâu nặng và nỗi đau khổ của những đứa trẻ không may rơi vào hoàn cảnh bố mẹ li dị.- Đặc sắc nghệ thuật của văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 8 | Bố cục trong văn bản | 1 | -Tác dụng của việc xây dựng bố cục.- Nhận biết, phân tích bố cục trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 9 | Mạch lạc trong văn bản | 1 | - Mạch lạc trong văn bản và sự cần thiết của mạch lạc trong văn bản.- Điều kiện cần thiết để một văn bản có tính mạch lạc. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 3 | 10 | Từ ghép | 1 | - Cấu tạo của từ ghép chính phụ, từ ghép đẳng lập- Đặc điểm về nghĩa của các từ ghép chính phụ, từ ghép đẳng lập | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 11 | Những câu hát về tình cảm gia đình | 1 | - Khái niệm ca dao, dân ca.- Nội dung, ý nghĩa và một số hình thức nghệ thuật tiêu biểu của những bài ca dao về tình cảm gia đình | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc chỉ dạy bài ca dao số 1,4 |
|  | 12 | Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người | 1 | - Nội dung, ý nghĩa và một số hình thức nghệ thuật tiêu biểu của những bài ca dao về tình yêu quê hương, đất nước, con người. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc chỉ dạy bài ca dao số 1,4 |
|  | 13 | Từ láy | 1 | - Khái niệm từ láy.- Các loại từ láy. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 4 | 14 | - Quá trình tạo lập văn bản | 1 | - Các bước tạo lập văn bản trong giao tiếp và viết bài tập làm văn. -Tạo lập văn bản có bố cục, liên kết, mạch lạc. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 15 | Những câu hát than thân ; Những câu hát châm biếm | 1 | - Hiện thực về đời sống của người dân lao động qua các bài hát than thân.- Một số biện pháp nghệ thuật tiêu biểu trong việc xây dựng hình ảnh và sử dụng ngôn từ của các bài ca dao than thân.- Ứng xử của tác giả dân gian trước những thói hư, tật xấu, những hủ tục lạc hậu.- Một số biện pháp nghệ thuật tiêu biểu thường thấy trong các bài ca dao châm biếm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc Tích hợp lại thành 1 bài, Tập trung bài 2,3 (Những câu hát than thân). Bài 1,2, (Những câu hát châm biếm) |
|  | 16 | Đại từ | 1 | - Khái niệm đại từ- Các loại đại từ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 17 | Luyện tập tạo lập văn bản | 1 | - Văn bản và quy trình tạo lập văn bản.- Củng cố lại những kiến thức có liên quan đến việc tạo lập văn bản | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 5 | 18 | Sông núi nước Nam | 1 | - Những hiểu biết bước đầu về thơ trung đại.- Đặc điểm về thể thơ thất ngôn tứ tuyệt.- Chủ quyền về lãnh thổ của đất nước và ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền đó trước kẻ thù xâm lược | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc  |
|  | 19 | Phò giá về kinh | 1 | - Sơ giản về tác giả Trần Quang Khải.- Đặc điểm thể thơ ngũ ngôn tứ tuyệt.- Khí phách hào hùng và khát vọng thái bình thịnh trị của dân tộc ta ở thời đại nhà Trần | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc  |
|  | 20 | Từ Hán Việt , Từ Hán Việt (tiếp) | 1 | - Khái niệm từ Hán Việt, yếu tố Hán Việt.- Các loại từ Hán Việt.- Tác dụng của từ Hán Việt trong văn bản.- Tác hại của việc lạm dụng từ  | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Tích hợp thành 1 bài ( tập trung phần II,III bài từ Hán Việt) Phần I bài từ (Hán Việt - tiếp theo) |
|  | 21-22 | Tìm hiểu chung về văn biểu cảm  | 2 | - Khái niệm văn biểu cảm.- Vai trò, đặc điểm của văn biểu cảm.- Hai cách biểu cảm trực tiếp và gián tiếp trong văn bản biểu cảm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 6 | 23 | Hướng dẫn tự đọc: Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra | 1 | - Bức tranh làng quê thôn đã trong một sáng tác của Trần Nhân Tông   | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
|  | 24 | Hướng dẫn đọc thêm: Côn Sơn ca | 1 | Sự hòa nhập giữa tâm hồn Nguyễn Trãi với cảnh trí Côn Sơn được thể hiện trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
|  | 25-26 | Đặc điểm văn bản biểu cảm | 2 | - Bố cục của bài văn biểu cảm.- Yêu cầu của việc biểu cảm.- Cách biểu cảm gián tiếp và cách biểu cảm trực tiếp. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 7 | 27-28 | Đề văn biểu cảm và cách làm bài văn biểu cảm  | 2 | - Nhận biết đề văn biểu cảm.- Bước đâu rèn luyện các bước làm bài văn biểu cảm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 29 | Bánh trôi nước | 1 | - Sơ giản về tác giả Hồ Xuân Hương.- Vẻ đẹp và thân phận chìm nổi của người phụ nữ qua bài thơ *Bánh trôi nước.*- Tính chất đa nghĩa của ngôn ngữ và hình tượng trong bài thơ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 8 | 30 | Quan hệ từ | 1 | - Khái niệm quan hệ từ.- Việc sử dụng quan hệ từ trong giao tiếp và tạo lập văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 31 | Luyện tập cách làm văn biểu cảm | 1 | - Đặc điểm thể loại biểu cảm.- Các thao tác làm bài văn biểu cảm, cách thể hiện những tình cảm, cảm xúc. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 32 | Cách lập ý của bài văn biểu cảm | 1 | - Ý và cách lập ý trong bài văn biểu cảm.- Những cách lập ý thường gặp của bài văn biểu cảm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 33 | Qua đèo Ngang | 1 | Sơ giản về tác giả Bà Huyện Thanh Quan.- Đặc điểm thơ Bà Huyện Thanh Quan qua bài thơ *Qua Đèo Ngang.*- Cảnh Đèo Ngang và tâm trạng tác giả thể hiện qua bài thơ.- Nghệ thuật tả cảnh, tả tình độc đáo trong văn bản. | Cá nhânCả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 9 | 34 | Chữa lỗi về quan hệ từ | 1 | - Một số lỗi thường gặp khi dùng quan hệ từ và cách sửa lỗi. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 35 | Bạn đến chơi nhà;  | 1 | Sơ giản về tác giả Nguyễn Khuyến.- Sự sáng tạo trong việc vận dụng thể thơ Đường luật, cách nói hàm ẩn sâu sắc, thâm thúy của Nguyễn Khuyến trong bài thơ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 36 | Hướng dẫn tự đọc: Xa ngắm thác núi Lư | 1 | - Vẻ đẹp thần tiên của thác núi Lư và nghệ thuật thơ của Lý Bạch. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
|  | 37 | Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh (Tĩnh dạ tứ) | 1 | - Tình quê hương được thể hiện một cách chân thành, sâu sắc của Lí Bạch.- Nghệ thuật đối và vai trò của câu kết trong bài thơ.- Hình ảnh ánh trăng - vầng trăng tác động với tâm tình nhà thơ | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| 10 | 38 | Ôn tập giữa kì | 1 | - Ôn tập những kiến thức trọng tâm đã học của phấn Văn, TLV, Tiếng Việt đã học trong học kì. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | ***39-40*** | ***Kiểm tra giữa HK1*** | ***2*** | ***- Học sinh vận dụng kiến thức để làm bài KT tổng hợp 3 phần: Văn, Tiếng Việt, Tập làm văn******- Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh*** | ***Cá nhân*** |  |
|  | 41 | Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê (Hồi hương ngẫu thư | 1 | - Sơ giản về tác giả Hạ Tri Chương- Nghệ thuật đối và vai trò của câu kết trong bài thơ.- Nét độc đáo về tứ của bài thơ.- Tình cảm quê hương là tình cảm sâu nặng, bền chặt suốt cả cuộc đời | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 11 | 42 | Từ đồng nghĩa | 1 | Khái niệm từ đồng nghĩa.- Từ đồng nghĩa hoàn toàn và từ đồng nghĩa không hoàn toàn.  | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 43 | Luyện nói: Văn biểu cảm về sự vật, con người | 1 | - Các cách biểu cảm trực tiếp và gián tiếp trong việc trình bày văn nói biểu cảm.- Những yêu cầu khi trình bày văn nói biểu cảm. | Cá nhân |  |
|  | 44 | Từ trái nghĩa | 1 | Khái niệm từ trái nghĩa.- Tác dụng của việc sử dụng từ trái nghĩa trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 45 | Bài ca nhà tranh bị gió thu phá | 1 | Tình cảnh của nhà thơ trong cảnh loạn lạc, nghèo khổ và ước mơ mang tính nhân đạo cao cả của nhà thơ Đỗ Phủ | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 12 | 46 | Từ đồng âm | 1 | - Khái niệm về từ đồng âm.- Việc sử dụng từ đồng âm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 47 | Các yếu tố tự sự, miêu tả trong văn biểu cảm | 1 | Vai trò của các yếu tố tự sự, miêu tả trong văn bản biểu cảm.- Sự kết hợp các yếu tố biểu cảm, tự sự, miêu tả trong văn bản biểu cảm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 48 | Cảnh khuya | 1 | - Sơ giản về tác giả Hồ Chí Minh.- Tình yêu thiên nhiên gắn liền với tình cảm cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.- Tâm hồn chiến sĩ - nghệ sĩ vừa tài hoa tinh tế vừa ung dung, bình tĩnh, lạc quan.- Nghệ thuật tả cảnh, tả tình; ngôn ngữ và hình ảnh đặc sắc trong bài thơ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 49 | Rằm tháng giêng | 1 | - Sơ giản về tác giả Hồ Chí Minh.- Tình yêu thiên nhiên gắn liền với tình cảm cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.- Tâm hồn chiến sĩ - nghệ sĩ vừa tài hoa tinh tế vừa ung dung, bình tĩnh, lạc quan.- Nghệ thuật tả cảnh, tả tình; ngôn ngữ và hình ảnh đặc sắc trong bài thơ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 13,14 | 50 | Trả bài Kiểm tra giữa kì | 1 | - Đưa ra đáp án, dàn ý, biểu điểm- Chữa bài cho hoc sinh - Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 51 | Thành ngữ | 1 | - Khái niệm thành ngữ.- Nghĩa của thành ngữ.- Chức năng của thành ngữ trong câu.- Đặc điểm diễn đạt và tác dụng của thành ngữ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 52-53 | Cách làm bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học | 2 | - Yêu cầu của bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học.- Cách làm dạng bài biểu cảm về tác phẩm văn học. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Chọn ngữ liệu phù hợp để dạy |
| 14 | 54-55 | Tiếng gà trưa | 2 | - Sơ giản về tác giả Xuân Quỳnh.- Cơ sở của lòng yêu nước, sức mạnh của người chiến sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mĩ: những kỉ niệm tuổi thơ trong sáng, sâu nặng nghĩa tình.- Nghệ thuật sử dụng điệp từ, điệp ngữ, điệp câu trong bài thơ. | cá nhân,  |  |
|  | 56 | Điệp ngữ | 1 | - Khái niệm điệp ngữ. - Các loại điệp ngữ.- Tác dụng của điệp ngữ trong văn bản. |  |  |
| 15 | 57-58 | Luyện nói: Phát biểu cảm nghĩ về một tác phẩm văn học | 2 | - Giá trị nội dung và nghệ thuật của một số tác phẩm văn học.- Những yêu cầu khi trình bày văn nói biểu cảm về một tác phẩm văn học. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 59-60 | Một thứ quà của lúa non: Cốm | 2 | - Sơ giản về tác giả Thạch Lam.- Phong vị đặc sắc, nét đẹp văn hóa truyền thống của Hà Nội trong món quà độc đáo, giản dị: cốm.- Cảm nhận tinh tế, cảm xúc nhẹ nhàng, lời văn duyên dáng, thanh nhã, giàu sức biểu cảm của nhà văn Thạch Lam trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 61 | Chơi chữ | 1 | - Khái niệm chơi chữ.- Các lối chơi chữ.- Tác dụng của phép chơi chữ.-  | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 16 | 62 | Làm thơ lục bát | 1 | - Sơ giản về vần, luật, nhịp của thơ lục bát | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 63 | Chuẩn mực sử dụng từ | 1 | - Các yêu cầu của việc sử dụng từ đúng chuẩn mực. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 64 | Ôn tập Tiếng Việt | 1 | Hệ thống kiến thức về:- Cấu tạo từ (từ ghép, từ láy).- Từ loại (đại từ, quan hệ từ).- Từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đồng âm, thành ngữ.- Từ Hán Việt.- Các phép tu từ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 65 | Ôn tập văn biểu cảm | 1 | - Văn tự sự, miêu tả và các yếu tố tự sự, miêu tả trong văn biểu cảm.- Cách lập ý và lập dàn bài cho một đề văn biểu cảm. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 17 | 66 | Mùa xuân của tôi; | 1 | - Một số hiểu biết bước đầu về tác giả Vũ Bằng- Cảm xúc về những nét riêng của cảnh sắc thiên nhiên, không khí mùa xuân Hà Nội, về miền Bắc qua nỗi lòng “sầu xứ”, tâm sự day dứt của tác giả.- Sự kết hợp tài hóa giữa miêu tả và biểu cảm; lời văn thấm đẫm cảm xúc trữ tình, dào dạt chất thơ. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 67 |  HDĐT: Sài gòn tôi yêu | 1 | - Những nét đẹp riêng của thành phố Sài Gòn: thiên nhiên, khí hậu, cảnh quan và phong cách con người | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 68 | Luyện tập sử dụng từ | 1 | - Kiến thức về âm, chính tả, ngữ pháp, đặc điểm ý nghĩa của từ.- Chuẩn mực sử dụng từ.- Một số lỗi dùng từ thường gặp và cách chữa.*Lưu ý*: học sinh đã học những kiến thức này. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 69 | Ôn tập tác phẩm trữ tình  | 1 | - Khái niệm tác phẩm trữ tình, thơ trữ tình.- Một số đặc điểm chủ yếu của thơ trữ tình.- Một số thể thơ đã học.- Giá trị nội dung, nghệ thuật của một số tác phẩm trữ tình đã học. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 18 | ***70-71*** | ***Kiểm tra HKI*** | ***2*** | ***- Kiếm thức tổng hợp của 3 phần Văn, TLV Tiếng Việt.******- Vận dung kiến thức để giải quyết tình huống, các bài tập*** |  ***Cá nhân*** |  |
|  | 72 | Trả bài kiểm tra HKI | 1 | - Đưa ra đáp án, dàn ý, biểu điểm- Chữa bài cho hoc sinh - Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |

**HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài** | **Thời lượng dạy học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Điều chỉnh thực hiện** |
|  | 73 | Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất | 1 | - Khái niệm tục ngữ.- Nội dung tư tưởng, ý nghĩa triết lý và hình thức nghệ thuật của những câu tục ngữ trong bài học. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọcDạy câu 1,2,3,5,8 |
| 19 | 74 | Tìm hiểu chung về văn nghị luận | 1 | - Khái niệm văn bản nghị luận.- Nhu cầu nghị luận trong đời sống.- Những đặc điểm chung của văn bản nghị luận | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 75 | Tục ngữ về con người và xã hội | 1 | - Nội dung của tục ngữ về con người và xã hội.-Đặc điểm hình thức của tục ngữ về con người và xã hội. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọcCâu 1,3,5,8,9 |
|  | 76 | Rút gọn câu | 1 | - Khái niệm câu rút gọn.- Tác dụng của việc rút gọn câu.- Cách dùng câu rút gọn. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 77 | Đặc điểm của văn bản nghị luận | 1 | Đặc điểm của văn bản nghị luận với các yếu tố luận điểm, luận cứ và lập luận gắn bó mật thiết với nhau. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 20 | 78 | Đề văn nghị luận và việc lập dàn ý cho bài văn nghị luận | 1 | Đặc điểm của văn bản nghị luận với các yếu tố luận điểm, luận cứ và lập luận gắn bó mật thiết với nhau. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 79-80 | Tinh thần yêu nước của nhân dân ta | 2 | Đặc điểm của văn bản nghị luận với các yếu tố luận điểm, luận cứ và lập luận gắn bó mật thiết với nhau. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 81 | - Câu đặc biệt  | 1 | - Khái niệm câu đặc biệt.- Tác dụng của việc sử dụng câu đặc biệt trong văn bản | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| 21 | 82 | - Hướng dẫn tự học: Bố cục và phương pháp lập luận trong bài văn nghị luận | 1 | - Bố cục chung của một bài văn nghị luận.- Phương pháp lập luận.- Mối quan hệ giữa bố cục và lập luận. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 83 | - Luyện tập về phương pháp lập luận trong văn nghị luận | 1 | - Đặc điểm của luận điểm trong văn nghị luận.- Cách lập luận trong văn nghị luận. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 84 | Hướng dẫn tự đọc thêm: Sự giàu đẹp của Tiếng Việt | 1 | Sơ giản về tác giả Đặng Thai Mai.- Những đặc điểm của tiếng Việt.- Những điểm nổi bật trong nghệ thuật nghị luận của bài văn. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 85 | Thêm trạng ngữ cho câu | 1 | - Một số trạng ngữ thường gặp.- Vị  trí của trạng ngữ trong câu | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Tự học có hướng dẫn |
| 22 | 86- 87 | Tìm hiểu chung về phép lập luận chứng minh - Cách làm bài văn lập luận chứng minh | 2 | - Đặc điểm của phép lập luận chứng minh trong bài văn nghị luận.- Yêu cầu cơ bản về luận điểm, luận cứ của phương pháp lập luận chứng minh. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Dạy tích hợp thành 1 bài, tập trung vào phần I của mỗi bài |
|  | 88 | Thêm trạng ngữ cho câu (tiếp) | 1 | - Công dụng của trạng ngữ.- Cách tách trạng ngữ thành câu riêng | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 89 | Luyện tập lập luận chứng minh | 1 | Các bước làm bài văn lập luận chứng minh | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Chủ đề 2: Từ tiết 89 -> tiết 94 |
| 23 | 90-91 | Đức tính giản dị của Bác Hồ | 2 | - Sơ giản về tác giả Phạm Văn Đồng.- Đức tính giản dị của Bác Hồ được thể hiện trong lối sống, trong quan hệ với mọi người, trong việc làm và trong sử dụng ngôn ngữ nói, viết hằng ngay.- Cách nêu dẫn chứng và bình luận, nhận xét; giọng văn sôi nổi nhiệt tình của tác giả.. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 92 | Luyện tập viết đoạn văn chứng minh | 1 | - Phương pháp lập luận chứng minh.- Yêu câu đối với một đoạn văn chứng minh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 93-94 | Ý nghĩa văn chương  | 2 | - Sơ giản về nhà văn Hoài Thanh.- Quan niệm của tác giả về nguồn gốc, ý nghĩa, công dụng của văn chương.- Luận điểm và cách trình bày luận điểm về một vấn đề văn học trong một văn bản nghị luận của nhà văn Hoài Thanh- Luận điểm và cách trình bày luận điểm về một vấn đề văn học trong một văn bản nghị luận của nhà văn Hoài Thanh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 24 | 95 | Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động | 1 | - Khái niệm câu chủ động và câu bị động.- Mục đích chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động và ngược lại. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 96 | Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động (tiếp) | 1 | - Mục đích chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động và ngược lại.Quy tắc chuyển đổi chủ động thành mỗi kiểu câu bị động | Cá nhân |  |
|  | 97-98 | Ôn tập văn nghị luận | 2 | - Hệ thống các văn bản nghị luận đã học, nội dung cơ bản, đặc trưng thể loại, hiểu được giá trị tư tưởng và nghệ thuật của từng văn bản.- Một số kiến thức liên quan đến đọc – hiểu văn bản như nghị luận văn học, nghị luận xã hội | Cá nhân.Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 25 | 99 | Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu | 1 | - Mục đích của việc dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu.- Các trường hợp dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 100 | Tìm hiểu chung về phép lập luận giải thích - Cách làm bài văn lập luận giải thích  | 1 | Đặc điểm của một bài văn nghị luận giải thích và yêu cầu cơ bản của phép lập luận Các bước làm bài văn lập luận giải thích.giải thích. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Dạy tích hợp thành 1 bài, tập trung vào phần I của mỗi bài |
|  | 101 | Tìm hiểu chung về phép lập luận giải thích - Cách làm bài văn lập luận giải thích  | 1 | Đặc điểm của một bài văn nghị luận giải thích và yêu cầu cơ bản của phép lập luận Các bước làm bài văn lập luận giải thích.giải thích. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Dạy tích hợp thành 1 bài, tập trung vào phần I của mỗi bài |
| 26 | 102 103 | Sống chết mặc bay | 2 | - Sơ giản về tác giả Phạm Duy Tốn.- Hiện thực về tình cảnh khốn khổ của nhân dân trước thiên tai và sự vô trách nhiệm của bọn quan lại dưới chế độ cũ.- Những thành công nghệ thuật của truyện ngắn *Sống chết mặc bay.*- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện nghịch lý. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 104 | Luyện tập lập luận giải thích | 1 | Cách làm bài văn lập luận giải thích một vấn đề.- Đưa ra đáp án, dàn ý, biểu điểm.- Chữa bài cho hoc sinh .- Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 105 106 | Ôn tập giữa kì | 2 | - Ôn tập những kiến thức trọng tâm đã học của phấn Văn, TLV, Tiếng Việt đã học trong học kì. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| ***27*** | ***107 108*** | ***Kiểm tra giữa HK2*** | ***2*** | ***- Học sinh vận dụng kiến thức để làm bài KT tổng hợp 3 phần: Văn, Tiếng Việt, Tập làm văn******- Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh******- Văn viết mach lạc đúng chính tả, NP*** | ***Cá nhân*** |  |
|  | 109 | Trả bài kiểm tra giữa kì 2 | 1 | - Đưa ra đáp án, dàn ý, biểu điểm.- Chữa bài cho hoc sinh - Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 28 | 110 | Hướng dẫn đọc thêm: Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu  | 1 | - Bản chất xấu xa, đê hèn của Va-ren, phẩm chất khí phách của người chí sĩ cách mạng PBC. Nghệ thuật tưởng tượng, sáng tạo tình huống, xây dựng hình tượng nhân vật, cách kể giọng kể hóm hỉnh. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
|  | 111 | Dùng cụm chủ vị để mở rộng câu - Luyện tập (tiếp) | 1 | - Cách dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu.- Tác dụng của việc dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 112 | Luyện nói: Bài văn giải thích một vấn đề | 1 | - Các cách biểu cảm trực tiếp và gián tiếp trong việc trình bày văn nói giải thích một vấn đề.- Những yêu cầu khi trình bày văn nói giải thích một vấn đề |  |  |
|  | 113 | Luyện nói: Bài văn giải thích một vấn đề | 1 | - Các cách biểu cảm trực tiếp và gián tiếp trong việc trình bày văn nói giải thích một vấn đề.- Những yêu cầu khi trình bày văn nói giải thích một vấn đề | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 29 | 114 115 | Ca Huế trên sông Hương | 2 | - Khái niệm thể loại bút kí.- Giá trị văn hóa, nghệ thuật của ca Huế.- Vẻ đẹp của con người xứ Huế. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 116 | Liệt kê | 1 | - Khái niệm phép liệt kê.- Các kiểu liệt kê. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 117 | Tìm hiểu chung về văn bản hành chính | 1 | Đặc điểm của văn bản hành chính: hoàn cảnh, mục đích, nội dung, yêu cầu và các loại văn bản hành chính thường gặp trong cuộc sống. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 30,31 | 118 | Hướng dẫn tự đọc: Quan Âm Thị Kính | 1 | - Sơ giản về chèo cổ.- Giá trị nội dung và những đặc điểm nghệ thuật tiêu biểu của vở chèo *Quan Âm Thị Kính.*- Nội dung, ý nghĩa và một vài đặc điểm nghệ thuật của đoạn trích *Nỗi oan hại chồng* | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Khuyến khích học sinh tự đọc |
|  | 119 | Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy | 1 | Công dụng của dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 120 121 | Văn bản đề nghị - Văn bản báo cáo | 2 | Đặc điểm của văn bản đề nghị, văn bản báo cáo: hoàn cảnh, mục đích, yêu cầu, nội dung và cách làm loại văn bản này. | Cả lớp, cá nhân, nhóm | Dạy tích hợp thành 1 bài, tập trung vào phần II, III của mỗi bài |
| 31 | 122 123 | Ôn tập Văn học | 2 | - Một số khái niệm thể loại liên quan đến đọc – hiểu văn bản như ca dao, dân ca, tục ngữ, thơ trữ tình, thơ Đường luật, thơ lục bát, thơ song thất lục bát; phép tương phản và phép tăng cấp trong nghệ thuật.- Sơ giản về thể loại thơ Đường luật.- Hệ thống văn bản đã học, nội dung cơ bản và đặc trưng thể loại ở từng văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 124 | Dấu gạch ngang | 1 | Công dụng của dấu gạch ngang trong văn bản. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 125 | Ôn tập Tiếng Việt | 1 | - Các dấu câu.- Các kiểu câu đơn.- Các phép biến đổi câu.- Các phép tu từ cú pháp | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 32 | 126 | Ôn tập Tiếng Việt | 1 | - Các dấu câu.- Các kiểu câu đơn.- Các phép biến đổi câu.- Các phép tu từ cú pháp | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 127 128 | Luyện tập làm văn bản đề nghị và báo cáo | 2 | - Tình huống viết văn bản đề nghị và văn bản báo cáo.- Cách làm văn bản đề nghị và báo cáo. Tự rút ra những lỗi thường mắc, phương hướng và cách sửa chữa các lỗi thường mắc khi viết hai loại văn bản này.- Thấy được sự khác nhau giữa hai loại văn bản trên. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 129 | Ôn tập Tập làm văn | 1 | - Hệ thống kiến thức về văn biểu cảm.- Hệ thống kiến thức về văn nghị luận. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 33 | 130 | Ôn tập Tập làm văn | 1 | - Hệ thống kiến thức về văn biểu cảm.- Hệ thống kiến thức về văn nghị luận. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 131132 | Hoạt động Ngữ văn: Đọc diễn cảm văn nghị luận | 2 | Học Học sinh nắm chắc yêu cầu, đọc diễn cảm văn nghị luận. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 133 | Hướng dẫn làm bài kiểm tra tổng hợp | 1 | - Ôn tập những kiến thức trọng tâm đã học của phấn Văn, TLV, Tiếng Việt đã học trong học kì. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 34 | ***134******135*** | ***Kiểm tra tổng hợp cuối năm*** | ***2*** | ***- Học sinh vận dụng kiến thức để làm bài KT tổng hợp 3 phần: Văn, Tiếng Việt, Tập làm văn******- Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh*** | ***Cá nhân*** |  |
|  | 136 | Chương trình địa phương: Ca dao ở Đại Từ, Phú Bình, Phú Lương, Định Hóa | 1 | - Nắm đư­ợc nội dung và nghệ thuật của các câu tục ngữ ở địa phư­ơng | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 137 | Trả bài kiểm tra HKII | 1 | - Đưa ra đáp án, dàn ý, biểu điểm- Chữa bài cho hoc sinh - Củng cố và khắc sâu kiến thức cho học sinh | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
| 35 | 138 | Chương trình địa phương: Tục ngữ ở Thái Nguyên | 1 | - Đọc - hiểu, cảm thụ thành ngữ, tục ngữ, ca dao địa phương. | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |
|  | 139140 | Chương trình địa phương: Hướng dẫn sưu tầm thành ngữ, tục ngữ, ca dao địa phương | 2 | sưu tầm thành ngữ, tục ngữ, ca dao địa phương | Cả lớp, cá nhân, nhóm |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Hợp Tiến, ngày tháng 9 năm 2020* |
| **HIỆU TRƯỞNG****Đặng Vũ Trường** | **TỔ TRƯỞNG****Hoàng Thị Tư** | **NGƯỜI LẬP****Nguyễn Thị Hoa** |